

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất cho sinh viên chính quy

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1529/QĐ-ĐHTM ngày 24/12/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy định về đào tạo và khảo thí các học phần Giáo dục thể chất của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 1707/QĐ-ĐHTM ngày 10/11/2021 về việc sửa đổi một số nội dung trong Quy định về đào tạo và khảo thí các học phần Giáo dục thể chất của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ vào kết quả học tập các học phần giáo dục thể chất của sinh viên đại học chính quy khoá K56, K57 và khóa cũ;

Căn cứ vào kết luận của Hội đồng xét công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất đối với sinh viên chính quy ngày 22/12/2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất cho 1419 sinh viên đại học chính quy khoá K56, K57 và khóa cũ (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các phòng: Quản lý đào tạo, Kế hoạch Tài chính, Công tác sinh viên, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục; Trưởng các Khoa/Viện quản lý chuyên ngành đào tạo; các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
  
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUẨN  
NGÀNH KINH TẾ/CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ**

(Kèm theo Quyết định số 2334/QĐ-ĐHTM ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

| STT | Mã SV     | Họ và tên              | Lớp   | Tổng<br>TCTL | Số TC<br>bắt<br>buộc | Số TC<br>tự<br>chọn | Kết<br>quả | Ghi chú |
|-----|-----------|------------------------|-------|--------------|----------------------|---------------------|------------|---------|
| 1   | 19D160006 | Vũ Hoàng Bách          | K55F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 2   | 19D160038 | Mai Thế Tân            | K55F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 3   | 20D160155 | Vi Việt Hằng           | K56F3 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 4   | 20D160224 | Nguyễn Thị Hằng        | K56F4 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 5   | 20D160230 | Đinh Thị Thu           | K56F4 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 6   | 20D160235 | Trần Văn Lâm           | K56F4 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 7   | 20D160240 | Đào Ngọc Mai           | K56F4 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 8   | 20D160260 | Lương Thị Thanh Trà    | K56F4 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 9   | 20D160281 | Lý Nguyễn Mai Anh      | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 10  | 20D160282 | Nguyễn Trang Anh       | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 11  | 20D160289 | Nguyễn Hoàng Việt Dũng | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 12  | 20D160292 | Đỗ Quang Hà            | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 13  | 20D160298 | Nguyễn Việt Hoàng      | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 14  | 20D160303 | Nguyễn Nhật Khánh      | K56F5 | 4            | 1                    | 3                   | Đạt        |         |
| 15  | 20D160307 | Nguyễn Thùy Linh       | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 16  | 20D160316 | Nguyễn Thị Hồng Nhung  | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 17  | 20D160322 | Vũ Xuân Sơn            | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 18  | 20D160327 | Vũ Phương Thảo         | K56F5 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 19  | 21D160102 | Lê Công Anh            | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 20  | 21D160108 | Nguyễn Huyền Diệp      | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 21  | 21D160112 | Trần Mạnh Đạt          | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 22  | 21D160113 | Nguyễn Thiên Đức       | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 23  | 21D160119 | Nguyễn Việt Hoàng      | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 24  | 21D160133 | Đàm Phương Nga         | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 25  | 21D160134 | Lương Bảo Ngọc         | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 26  | 21D160145 | Phạm Thị Phương Thảo   | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 27  | 21D160152 | Nguyễn Thị Yên         | K57F1 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 28  | 21D160003 | Nguyễn Thị Ngọc Giang  | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 29  | 21D160153 | Đinh Thị Lan Anh       | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 30  | 21D160154 | Lê Ngọc Hải Anh        | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 31  | 21D160155 | Nguyễn Phương Anh      | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 32  | 21D160156 | Phạm Thị Mai Anh       | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 33  | 21D160158 | Đặng Linh Chi          | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 34  | 21D160162 | Đặng Anh Đào           | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 35  | 21D160166 | Trần Văn Giang         | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 36  | 21D160168 | Quách Thị Hà           | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 37  | 21D160170 | Nguyễn Thúy Hiền       | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |
| 38  | 21D160175 | Nguyễn Văn Khánh       | K57F2 | 3            | 1                    | 2                   | Đạt        |         |



| STT | Mã SV     | Họ và tên         |        | Lớp   | Tổng TCTL | Số TC bắt buộc | Số TC tự chọn | Kết quả | Ghi chú |
|-----|-----------|-------------------|--------|-------|-----------|----------------|---------------|---------|---------|
| 39  | 21D160176 | Nguyễn Phương     | Liên   | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 40  | 21D160180 | Lôi Thị           | Lựu    | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 41  | 21D160186 | Lý Thị            | Ngọc   | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 42  | 21D160187 | Nguyễn Thị        | Nhã    | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 43  | 21D160189 | Tổng Thị          | Nhung  | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 44  | 21D160190 | Vương Thị Lan     | Phuong | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 45  | 21D160196 | Nguyễn Tất        | Thăng  | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 46  | 21D160197 | Lê Thị Hồng       | Thắm   | K57F2 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 47  | 21D160005 | Phạm Văn Duy      | Hoàng  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 48  | 21D160207 | Nguyễn Phương     | Anh    | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 49  | 21D160211 | Nguyễn Huy        | Công   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 50  | 21D160215 | Ngô Đức           | Độ     | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 51  | 21D160217 | Nguyễn Thị Trà    | Giang  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 52  | 21D160219 | Tạ Thị            | Hà     | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 53  | 21D160220 | Tạ Minh           | Hải    | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 54  | 21D160221 | Vi Thị            | Hằng   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 55  | 21D160222 | Phạm Thị Thu      | Hiền   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 56  | 21D160224 | Lê Kiều           | Hung   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 57  | 21D160226 | Phạm Thị          | Huong  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 58  | 21D160228 | Chu Khánh         | Linh   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 59  | 21D160231 | Đỗ Thị Bích       | Loan   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 60  | 21D160232 | Nguyễn Hương      | Ly     | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 61  | 21D160235 | Nguyễn Hoàng      | Nam    | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 62  | 21D160238 | Mai Thị Bảo       | Ngọc   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 63  | 21D160239 | Lê Thị Băng       | Nhạn   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 64  | 21D160240 | Lương Thị Trang   | Nhung  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 65  | 21D160241 | Lê Thị            | Phuong | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 66  | 21D160244 | Nguyễn Như        | Quỳnh  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 67  | 21D160246 | Đỗ Phương         | Thảo   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 68  | 21D160247 | Nguyễn Thị Thanh  | Thảo   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 69  | 21D160249 | Bùi Thị           | Thu    | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 70  | 21D160250 | Vi Thị Hà         | Thu    | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 71  | 21D160251 | Phùng Thị Thanh   | Thúy   | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 72  | 21D160252 | Nguyễn Thị        | Trang  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 73  | 21D160254 | Nguyễn Thanh      | Tuyền  | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 74  | 21D160255 | Lê Thảo           | Vi     | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 75  | 21D160256 | Nguyễn Thị        | Yên    | K57F3 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 76  | 21D160012 | Nguyễn Thị Phương | Thảo   | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 77  | 21D160257 | Hoàng Tuyết       | Anh    | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 78  | 21D160258 | Nguyễn Hoàng      | Anh    | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 79  | 21D160259 | Nguyễn Thị Kiều   | Anh    | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 80  | 21D160265 | Cao Tiến          | Đạt    | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 81  | 21D160270 | Nguyễn Phương     | Hà     | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 82  | 21D160272 | Vũ Thị Thu        | Hằng   | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |



| STT | Mã SV     | Họ và tên              | Lớp   | Tổng TCTL | Số TC bắt buộc | Số TC tự chọn | Kết quả | Ghi chú |
|-----|-----------|------------------------|-------|-----------|----------------|---------------|---------|---------|
| 83  | 21D160276 | Nguyễn Tuấn Hưng       | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 84  | 21D160277 | Dương Thị Hương        | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 85  | 21D160280 | Lê Phương Linh         | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 86  | 21D160281 | Nguyễn Thị Khánh Linh  | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 87  | 21D160283 | Nguyễn Thị Phương Loan | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 88  | 21D160297 | Phạm Thị Thanh         | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 89  | 21D160298 | Lê Thị Thảo            | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 90  | 21D160299 | Nguyễn Thu Thảo        | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 91  | 21D160300 | Lê Thị Thu             | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 92  | 21D160301 | Đỗ Thị Minh Thuận      | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 93  | 21D160302 | Nguyễn Thị Minh Thư    | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 94  | 21D160304 | Nguyễn Thị Vân Trang   | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 95  | 21D160305 | Lê Thị Tuyết           | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 96  | 21D160306 | Phạm Long Vũ           | K57F4 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 97  | 21D160310 | Lê Thị Kim Anh         | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 98  | 21D160313 | Phạm Chính Ngọc Bảo    | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 99  | 21D160318 | Đỗ Việt Hải Đạt        | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 100 | 21D160327 | Nguyễn Văn Huy         | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 101 | 21D160338 | Hoàng Công Minh        | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 102 | 21D160342 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc   | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 103 | 21D160345 | Đinh Đại Pháp          | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 104 | 21D160349 | Vũ Anh Tài             | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 105 | 21D160350 | Trần Thị Thanh         | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |
| 106 | 21D160359 | Đào Thị Mai Xuân       | K57F5 | 3         | 1              | 2             | Đạt     |         |

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



GS, TS Nguyễn Hoàng Việt